

Thanh Phú, ngày 26 tháng 4 năm 2025

Số: 53/2025/QĐCNHGT-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của chị Nguyễn Thị Thu V (người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Quốc V) với ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 23 tháng 02 năm 2025 của anh Trần Quốc V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Trần Quốc V, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp TH, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Quốc V: Chị Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp TH, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp TM, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2025 cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Trần Quốc V số tiền 23.125.305 đồng, trong đó tiền gốc là 12.930.000 đồng và nợ lãi là 10.192.305 đồng. Thời hạn trả nợ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân